

SỐ: 201/2017/QĐST-HNGĐ

Hải Châu, ngày 12 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 183/2017/TLST-HNGĐ
ngày 13 tháng 6 năm 2017 giữa:

Người yêu cầu:

Bà Nguyễn Thị Ngọc X., sinh năm 1981.

Ông Nguyễn Huy Ph., sinh năm 1980.

Cùng trú tại địa chỉ: số 75/18 - TL, quận HC, Tp ĐN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04/7/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình lý hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị Ngọc X., sinh năm 1981.

Ông Nguyễn Huy Ph., sinh năm 1980.

Cùng trú tại địa chỉ: số 75/18 - TL, quận HC, Tp ĐN.

2. Công nhân sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Nguyễn Thị Ngọc X. và ông Nguyễn Huy Ph. thống nhất thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Ông Ph. và bà X. xác định có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Gia H., sinh ngày 06/10/2008.

Khi ly hôn, ông Ph. và bà X. thỏa thuận bà Nguyễn Thị Ngọc X. trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Ngọc Gia H., còn ông Nguyễn Huy Ph. có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 4.000.000đ/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Các bên có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

*** Về tài sản chung:** Vợ chồng có tài sản chung nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về nợ chung:** Không có.

Lệ phí hôn nhân và gia đình là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Ngọc X. và ông Nguyễn Huy Ph. phải chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí HN&GD sơ thẩm ông Ph., bà X. đã nộp theo biên lai thu số 009469 ngày 13/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (theo đ/c);
- VKSND q.Hải Châu;
- UBND p.Th.B, q.Hc;
- Chi cục THADS q.Hải Châu;
- Lưu Hồ sơ vụ án, TH.

THẨM PHÁN

Vũ Hồng Hải